- Phương trình hóa học của phản ứng một chiều được biểu diễn bằng một mũi tên chỉ chiều phản ứng

2. Phản ứng hai chiều

- Phản ứng thuận nghịch là phản ứng xảy ra theo hai chiều ngược nhau trong cùng một điều kiện
- + Chiều từ trái sang phải (chiều đi) là phản ứng thuận
- + Chiều từ phải sang trái (chiều về) là phản ứng nghịch

VP:
$$M_2(g)$$
 3 $M_2(g)$ \Longrightarrow 2NH₃(g)

RH: S: Chai van

g: Chai khi

l: Chai long

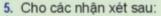
$$H_2(g) + I_2(g) \Longrightarrow 2H\underline{\uparrow}(g)$$

- Phản ứng thuận nghịch là phản ứng không hoàn toàn

II. Cân bằng hóa học

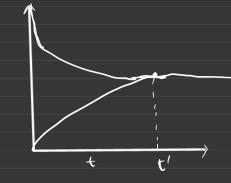
1.Trạng thái cân bằng

- là trạng thái của phản ứng thuận nghịch tại đó tốc độ phản ứng thuận bằng tốc độ phản ứng nghịch
- Khi đạt trạng thái cân bằng , phản ứng vẫn tiếp tục diễn ra nhưng nồng độ mol các chất không thay đổi



- a) Ở trạng thái cân bằng, tốc độ phản ứng thuận bằng tốc độ phản ứng nghịch.
- Yb) Ở trạng thái cân bằng, các chất không phản ứng với nhau.
- Yc) Ở trạng thái cân bằng, nồng độ các chất sản phẩm luôn lớn hơn nồng độ các chất đầu.
- Ở trạng thái cân bằng, nồng độ các chất không thay đổi.
 Các nhân xét đúng là





2. Hằng số cân bằng



: [C]: CM C [B] = CMB

[D]: CM 0

(A): CMA

- Không biểu diễn nồng độ của chất rắn trong biểu thức tính Kc

$$C(s) + Co_2(g) \Longrightarrow 2(0 cg) \longrightarrow kc = [Co]^{\lambda}$$

- Hằng số Kc chỉ phụ thuộc vào nhiệt độ và bản chất của phản ứng
- Khi nhiệt độ không đổi , hằng số Kc không đổi
 - 6. Viết biểu thức hằng số cân bằng cho các phản ứng sau:
 - a) Phản ứng tổng hợp ammonia: $N_2(g) + 3H_2(g) \rightleftharpoons 2NH_3(g)$
 - Ammonia (NH₃) được điều chế bằng phản ứng: N₂(g) + 3H₂(g) ⇒ 2NH₃(g) Ở t °C, nồng độ các chất ở trạng thái cân bằng là: $[N_2] = 0.45 \text{ M}; [H_2] = 0.14 \text{ M}; [NH_2] = 0.62 \text{ M}.$ Tính hằng số cân bằng Kc của phản ứng trên tại t °C.
- Ý nghĩa : Kc càng lớn thì phản ứng thuận càng chiếm ưu thế và ngược lại
- III. Các yếu tố ảnh hưởng đến chuyển dịch cân bằng
- 1. Nhiêt đô

- Khi tăng nhiệt độ cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm nhiệt độ (chiều thu nhiệt)
- Khi giảm nhiệt độ cân bằng chuyển dịch theo chiều làm tăng nhiệt độ (chiều tỏa nhiệt)

$$2NO_2(g) \rightleftharpoons N_2O_4(g)$$
 $\triangle_rH_{298}^o < 0$ màu nâu đỏ) (không màu)

+ Phản ứng tỏa nhiệt => Chiều thuận là chiều tỏa, Chiều nghịch là chiều thu Khi tăng nhiệt độ ,cân bằng chuyển dịch theo chiều thu nhiệt => Cân bằng chuyển dịch theo NGHỊCH Khi giảm nhiệt đô, cân bằng chuyển dịch theo chiều tỏa nhiệt => Cân bằng chuyển dịch theo chiều THUÂN

TĂNG THU - GIẢM TỎA

8. Cho các cân bằng sau:

$$CaCO_3(s) \rightleftharpoons CaO(s) + CO_2(g)$$

 $2SO_2(g) + O_2(g) \rightleftharpoons 2SO_3(g)$

$$\Delta_r H_{298}^o = 176 \text{ kJ}$$

 $\Delta_r H_{298}^0 = -198 \text{ kJ}$

Nếu tăng nhiệt đô, các cân bằng trên chuyển dịch theo chiều nào? Giải thích,

2. Ảnh hưởng của nồng độ

- Khi tăng nồng độ của một chất trong phản ứng thì cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm nồng độ của chất đó và ngược lại

$$CH_3COONa + H_2O \rightleftharpoons CH_3COOH + NaOH$$

Tăng H2O thì cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm H2O => Cân bằng chuyển dịch theo chiều THUÂN

9. Ester là hợp chất hữu cơ dễ bay hơi, một số ester được sử dụng làm chất tạo mùi thơm cho các loại bánh, thực phẩm. Phản ứng điều chế ester là một phản ứng thuân nghịch:

$$\mathsf{CH_3COOH}(\mathit{I}) + \mathsf{C_2H_5OH}(\mathit{I}) \Longleftrightarrow \mathsf{CH_3COOC_2H_5}(\mathit{I}) + \mathsf{H_2O}(\mathit{I})$$

Hãy cho biết cân bằng trên chuyển dịch theo chiều nào nếu

- a) Tăng nồng độ của C₂H₅OH.
- b) Giảm nồng độ của CH₂COOC₂H₅.
- 3. Ảnh hưởng của áp suất
- Khi tăng áp suất, cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm áp suất, tức là chiều làm giảm số mọi khí và ngược lại
- Khi hệ số cân bằng ở 2 vế bằng nhau thì áp suất không ảnh hưởng đến cân bằng của hệ

10. Cho các cân bằng sau:

a)
$$2SO_2(g) + O_2(g) \rightleftharpoons 2SO_3(g)$$

b)
$$CO(g) + H_2O(g) \rightleftharpoons H_2(g) + CO_2(g)$$

c)
$$PCl_5(g) \rightleftharpoons Cl_2(g) + PCl_3(g)$$

d)
$$H_2(g) + I_2(g) \rightleftharpoons 2HI(g)$$

Nếu tăng áp suất và giữ nguyên nhiệt độ, các cân bằng trên chuyển dịch theo chiều nào? Giải thích.

- Chú ý : Chất xúc tác không ảnh hưởng đến chuyển dịch cân bằng của hệ

4. Nguyên lí chuyển dịch cân bằng : Le Chatelier

- Khi một phản ứng thuận nghịch đang ở trạng thái cân bằng , khi chịu một tác động bên ngoài làm thay đổi nồng độ , nhiệt độ , áp suất thì cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm tác động đó

NAP 56: Phản ứng $N_2 + 3H_2 \rightleftharpoons 2NH_3$, $\Delta_r H_{298}^0 < 0$. Cho một số yếu tố \vdots (1) tăng áp suất, (2) tăng nhiệt độ, (3) tăng hoặc nồng độ N_2 và H_2 , (4) tăng nồng độ NH_3 , (5) tăng lượng xúc tác;. Các yếu tố làm tăng hiệu suất của phản ứng nói trên là :

A. (2), (4). **B.** (1), (3). **C.** (2), (5). **D.** (3), (5).

- Phản ứng tỏa nhiệt : Chiều thuận là chiều tỏa nhiệt, chiều nghịch là chiều thu nhiệt
- => Tăng thu : CB chuyển dịch chiều NGHICH => 2 sai
- Tăng áp suất : cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm áp suất : CHIỀU THUẬN => 1 Đúng
- Tăng N2 và H2 : Cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm N2 và H2 : Chiều thuận => 3 Đúng
- Tăng NH3 : Cân bằng chuyển dịch theo chiều làm giảm NH3 : Chiều NGHỊCH => 4 Sai
- Xúc tác không ảnh hưởng đến chuyển dịch cân bằng : 5 Sai

NAP 58: Cho hệ phản ứng sau ở trạng thái cân bằng:

$$2SO_2(g) + O_2(g) \rightleftharpoons 2SO_3(g) \quad \Delta_r H_{298}^0 < 0$$

Hiệu suất phản ứng tổng hợp SO350 tặng lên khi:

SA. Giảm nồng độ của SO₂.

B. Tăng nồng độ của O₂.

C. Tăng nhiệt độ lên rất cao.

D. Giảm áp suất xuống rất thấp.

NAP 63: Cho các phát	biểu sau:				
(1) Phản ứng thuận nghịch là phản ứng xảy ra theo một chiều xác định.					
(2) Cân bằng hóa học l	à cân bằng động.				
		iệ phản ứng thuận r	nghịch, cân bằng sẽ chu	yển dịch về	
phía chống lại sự thay					
	bằng của phản ứng	thuận nghịch 2NO2	$(g) \rightleftharpoons N_2O_4(g)$ không p	hụ thuộc sự	
thay đổi áp suất.					
Các phát biểu đúng là:					
A. 2, 3. NAP 64: Cho các phát	B. 3, 4. t biểu sau :	C. 1, 4.	D. 2, 4.		
(1) Phản ứng thuận nghịch là phản ứng xảy ra theo 2 chiều ngược nhau.					
2) Chất xúc tác có tác dụng làm tăng tốc độ phản ứng thuận và nghịch.					
(3) Cân bằng hóa học là trạng thái mà phản ứng đã xảy ra hoàn toàn.					
(4) Khi phản ứng thuận nghịch đạt trạng thái cân bằng hóa học, lượng các chất sẽ không đổi.					
(5) Khi phản ứng thuậ	ìn nghịch đạt trạn	g thái cân bằng hớ	óa học, phản ứng dừn	g lại.	
(6) Sự chuyển dịch c	ân bằng của phảr	n ứng thuận nghị	ch 2NO₂ ⇌ N₂O₄ khô	ng phụ thuộc sự	
thay đổi áp suất.					
Số phát biểu sai là					
A. 1.	B. 2.	C. 3.	D. 4.		